TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phc**

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày: 28- 12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Đình Nguyện.

Bà Phạm Thị Kim Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1960, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L và có 05 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 (vợ bị cáo); nơi cư trú: Xóm Q, xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo: Bà Phan Thị Ngọc, sinh năm 1990 – Là Luật sư thuộc Văn Phòng Luật sư Thành Điệp và Cộng sự - Đoàn Luật sư Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đặng Văn Ng; sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm 12, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Ngụy Thị V, sinh năm 1965.

2. Chị Tạ Thị O, sinh năm 1978;

Cùng cư trú tại: Xóm 6, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 Pht ngày 30/3/2021, Nguyễn Văn Ph đến chơi và sửa điện cho nhà bà Ngụy Thị V ở xóm 6, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An. Một lúc sau, anh Đặng Văn Ng cũng đến nhà bà Vinh chơi. Do Nguyễn Văn Ph và Đặng Văn Ng đều có tình cảm với bà Vinh nên khi gặp nhau cả hai đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, sau đó Nguyễn Văn Ph chạy vào khu vực bếp nhà bà Vinh lấy 01 con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 30cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13cm cầm ở tay phải, rồi chạy ra trước cửa nhà bếp chém nhiều nhát vào người anh Ng thì trúng vào vùng mặt, đầu. Lúc này, anh Ng dùng tay đỡ thì bị chém trúng vào cả hai tay. Anh Ng bỏ chạy ra cổng, Nguyễn Văn Ph vứt dao ở đống gạch ngói nhà vệ sinh của nhà bà Vinh rồi đuổi theo và nhặt 01 viên gạch đánh vào người anh Ng. Khi thấy anh Ng kêu cứu thì Nguyễn Văn Ph bỏ đi. Anh Đặng Văn Ng bị thương ở phần đầu, mặt, hai cánh tay được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 144 ngày 26/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22 % (hai mươi hai phần trăm).

Quá trình điều tra nhận thấy bị can Nguyễn Văn Ph có nhiều biểu hiện bất thường, gia đình bị can đề nghị giám định tâm thần nên thuộc trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định theo quy định tại khoản 1 Điều 206 BLTTHS.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 44/KLGĐ ngày 01/10/2021 của Phân viện Pháp y Tâm thần Bắc miền Trung, kết luận:

"- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Văn Ph bị bệnh Rối loạn hưng cảm thực tổn mức độ vừa. Theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), bệnh có mã số là F06.30;

- Tại tất cả các thời điểm nêu trên, bị can Nguyễn Văn Ph hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi".

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSNĐ ngày 02/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn Ph về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho Bị hại và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 30cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Ph đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì thêm. Người bào chữa của bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng, bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo ở mức thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa; không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử; Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết

luận: Vào khoảng 20 giờ 30 Pht ngày 30/3/2021, tại nhà bà Ngụy Thị Vinh ở xóm 6, xã Kh, huyện N, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn Ph đã dùng 01 (một) con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu xám đen dài 30cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13cm và 01 viên gạch gây thương tích cho anh Đặng Văn Ng với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 22% (hai mươi hai phần trăm).

Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao chém và dùng gạch ném vào đầu và người anh Đặng Văn Ng gây tổn hại cho sức khỏe với tỷ lệ tổn thương trên cơ thể là 22%. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng với gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, bị cáo có bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn Huy và bà Nguyễn Thị Dý; có bố mẹ vợ là ông Nguyễn Văn Thỏa và bà Hoàng Thị Chín được tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, không nhất thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát và Người bào chữa của bị cáo cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đặng Văn Ng đã nhận bồi thường đầy đủ và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 30cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13cm. Xét đây là công cụ mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Các đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích"; thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ph cho Uỷ ban nhân dân xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 30cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13cm.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tr, huyện N, tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Mạnh